

Ngay sau khi Đế Quốc Chiên 1939-1945 chấm dứt, thế giới hòa bình lại là lúc dân tộc Việt Nam bắt đầu bước vào một cuộc tranh đấu mới.



Cuộc đấu tranh dành độc lập đưa đến những khổ nạn của dân tộc.

Trong suốt 30 năm, từ năm 1945 đến 1975, đây những xung đột can qua đã làm cho dân Việt Nam 2 miền Nam Bắc đấu tranh, di cư, tàn rụi thảm khốc và đẫm máu. Bị t bao nhiêu gia đình ly tán, chia cắt và bị t bao nhiêu tan tác đau thương.

Suốt 30 năm sống trong hận thù chiến tranh, nỗi đau thương, cuộc nổi dậy khắp châu bài ý thức hệ - vì độc lập, vì tự do dân chủ đến sau cùng gần 2 triệu người hy sinh, 1 triệu dân tộc nạn trên quê hương bị Bắc vào Nam sau, Hiệp định Genève 1954 và sau cùng 3 triệu dân lưu vong sau Hiệp định Paris 1973.

1. Cuộc di cư thảm nhứt sau hiệp định Genève chia đôi đất nước

Một triệu người Bắc vào Nam từ 1954 đến 1956, dòng người 130,000 dân miền Nam tập kết ra Bắc. Người Bắc vào Nam bằng tàu M và Pháp. Người Nam ra Bắc trên tàu Ba Lan và Nga Xô.

2. Tàn c trong chiến tranh.

Sau đó, trong chiến tranh, miền Nam dân quê có hàng trăm ngàn người đã phải di tản, nhiều nhất là vùng h a tuy. Tàn c trong các trận không tập đấu thập niên 70 của Hoa Kỳ, dân thành phố gần 3 triệu người phải chết và các miền quê.

3. Di tản tháng 4-1975.

Hiệp Định Paris đình chỉ n năm 1973, hai năm sau Saigon thất thủ, miền Nam có 130,000 người di tản, đa số đến Hoa Kỳ. Đây là kết quả của luật kh n c p Indochina Migration and Refugee Act 1975 do t ng th ng Ford ban hành.

4. Tr i tù c i t o.

Sau khi miền Bắc chi n th ng, th ng nh t đ t n c, t i miền Nam, trên 1 tri u quân cán chính ph i đi h c t p trong các tr i c i t o. Tu theo hoàn c nh và c p b c, t vài tu n, vài tháng đ n nhi u năm. Có ng i b giam lâu nh t là 17 năm. Nhi u ng i đã qua đ i trong tr i c i t o. Gia đình c a tù c i t o ph i tái đ nh c i các khu kinh t m i.

5. T ng xu t Hoa Kỳ u.

Trong khi đó k t n năm 1978, ng i Hoa t i Việt Nam b t đ u b thanh tr ng và cùng m t lúc các chuy n v t biên c a ng i Việt b ng thuy n kh i s đ r i thành m t phong trào t 1979 kéo dài đ n đ u th p niên 1990. M t s 250,000 Việt g c Hoa miền Bắc đã tìm đ ng t n n t i Trung Hoa.

6. Thuy n nhân.

Vào cu i năm 1978 đã có h n 60,000 thuy n nhân t i các tr i t n n Đông Nam Á. T các thuy n đánh cá mong manh ch 1 gia đình 5 ng i đ n Thái Lan cho t i con tàu trên 2,500 ng i đ n Mã Lai nh tr ng h p tàu H i H ng.

7. Làn sóng v t biên lên cao, Đông Nam Á t ch i Riêng tháng 6-1979 đã có 54,000 thuy n nhân đ n các tr i. N u cho r ng ch có 50% thành công thì đã có 100,000 ng i ra đi trong m t tháng. Cũng vào cu i tháng 6, các qu c gia Đông Nam á g m Indonesia, Mã Lai, Phi, Singapore và Thái Lan đã h p kh n và tuyên b s đ y thuy n ra bi n.

Li n l p t c tháng 7-1979, đã có bi t bao nhiêu th m k ch x y ra. Thái Lan công khai dung

đông cho họic hoành hành. Mã Lai kéo tàu vớt t biế n ra khỏ i cho chố t chìm. Tiếng kêu khóc của ngườiviet biế n thố u Trườ i xanh, Liên Hiế p Quố c hế p khố n, viế n trố tiế n bố c nuôi dân tiế n, xin thêm cồ p khoế n đố nh cồ trên thố giố i và thố m chí cồ u khố n đố Cồ ng Sồ n Viế t Nam giố cho dân đố ng liế u chố t ra đi.

8. Giố i pháp ODP, Orderly Departure Program: Ra đi có trố t tồ .

Đố giố i quyố t vố n đố thuyế n nhân qua khố a cồ nh nhân đố o, thố giố i tồ do và Hoa Kố đố a ra chố đố ng trình ODP. Tồ i Mồ , The Refugee Act 1980 ra đố i và chố đố ng trình ra đi có trố t tồ bố t đố u. Chố đố ng trình này kéo dài đố n ngày 14-9-1994 thì chố m đố t. Các thành phố n còn liế i đố đố c đố a qua các chố đố ng trình đố n gia đố nh thố đố ng liế cồ a luố t di trú Hoa Kố .

9. Con đố đố ng đố nh cồ , Niế m đau thố đố ng trong máu và nố c mố t.

Tồ thố m kồ ch tháng 7-1979 cho đố n tháng 7-1982, nố lố c 3 năm đã đố nh cồ đố đố c 623,000 ngườiviet trên thố giố i mà đa số là tiế i Hoa Kố . Và cũng do họ u quố cồ a thố m kồ ch Biế n Đố ng liế u chố t ra đi trố m ngàn ngườiviet mố t tháng, mà tháng 5-1979 Chố đố ng Trình Ra Đi Có Trố t Tồ đố đố c số n thố o. Phố i đố n năm 1984 thì bài toán mố i có đắ p số vì lúc này tiế ng kố t ghi nhố n năm đố u tiên con số vố đố t biế n ít họ n số ngườiviet ra đi ODP. Năm 1984, con số ODP lên đố n 29 ngàn ngườiviet và thuyế n nhân ra đi họ xuố ng chố còn 24,800 ngườiviet.

10. Tồ n thố t trên Biế n Đố ng.

Thố m kồ ch thuyế n nhân Biế n Đố ng đã tồ o ra rố t nhiế u vố n nố n mà trố đố c đây thố giố i không họ xồ y ra.

a. Tồ các dân đắ nh cá hiế n lành, tiế t cồ ngố dân Thái Lan liế n liố t trố thành họ ic điề n củ ng suố t 2 thố p niên

b. Hàng ngàn thố đố ng thuyế n trên biế n đố ng hoàn toàn không tuân thố luố t liế đố o đố c hành

hỏi vì tất cả đã làm việc cho thuyền nhân trên biển.

c. Không ai có thể xác định được số tiền tất cả thuyền nhân trên biển, từ 20% đến 40% số người vượt biển đến các trại tị nạn.

d. Lợi ích ưu tiên và duy nhất trên thế giới có chính phủ Việt Nam công khai tiếp xúc cho dân vượt biên để thu góp toàn bộ tài sản để đi.

e. Các quốc gia Đông Nam Á đóng vai trò rất phức tạp và nhân đạo và bất nhân tùy giai đoạn và đã khai thác tối đa nguồn ngân sách lao động của thế giới và tị nạn.

11. Vấn đề biên giới.

Sau một thời gian ngưng đọng năm 1984, số tị nạn gia tăng trên biên giới qua Cam Bốt vào năm 1987. Một số lớn không có điếu kiện ODP đã tìm cách đi qua Thái Lan tới miền Nam và qua Hong Kong tới miền Bắc.

Năm 1988 đã có 18,000 người vào Hong Kong và một khác Mã Lai đi bắt đầu kéo tàu ra biển vào năm 1989.

12. Các nguồn và vượt biển.

Tại Pháp, Úc, Canada và Hoa Kỳ các tổ chức tị nạn, các bác sĩ người quốc gia và Việt Nam đã làm việc để thúc đẩy các chuyến ra khỏi các nguồn và vượt biển. Phong trào này đã tạo ra nhu cầu hy vọng và đã cứu được hàng ngàn thuyền nhân trên biển Đông. Một cuộc biểu tình tập thể ở Bắc Chung đã được thông qua Carter đáp ứng và ra lệnh cho đội thuyền đi tiếp tay cứu thuyền nhân vượt biển.

13. Bị nhân pháp mại.

Cuối thập niên 80 các đợt sóng thuyên nhân nhân mại gia tăng khi các nước bắt đầu khai phá kho mìn. Các trại tị nạn Đông Nam Á trở thành điểm đến. Các quốc gia Bị nhân Đông quy định nhân mại ngày đầu tiên, đó là ngày 14/3/1989. Thuyên nhân nhân mại sau ngày 14/3/1989 sẽ bắt đầu thanh lý. Và chế độ thanh lý - "đưa hay xử" trở thành ngôn ngữ của thuyên nhân nhân trên đảo, đã lấy đi biết bao máu, mồ hôi và nước mắt của dân Việt trên Bị nhân Đông.

14. Vấn đề con lai, Ameriasian Home Coming Act 1987.

Nguy hiểm đã bắt đầu tìm kiếm di sản chiến tranh của chiến binh Hoa Kỳ đã đổ bộ Việt Nam và mở rộng vòng tay đón nhận 25,000 hàng ngàn con lai với gia đình thân quyến từng cống hiến 100,000 người.

15. Cựu tù chính trị.

Ngày 30/7/1989 Hoa Kỳ và Việt Nam ký thỏa hiệp để cho cựu tù chính trị ra đi có trợ cấp cùng gia đình. Chiến dịch này đã gia tăng ODP lên đến 86,451 người riêng vào năm 1991 gồm 21,500 cựu tù chính trị và 18,000 con lai.

Thống đốc Việt Mĩ về tù chính trị đã mở cửa trại tù cũ để cho 109,000 chiến hữu VNCH trở về với gia đình và một số đã làm giấy tờ xin nhập tịch tại Hoa Kỳ.

16. Công tác bách hại hàng.

Bắt đầu từ 1989, thành lập bộ lo ngại, Phó Cao ủy và các quốc gia Đông Nam Á phối hợp với chính quyền công cộng Việt Nam bắt đầu cho công tác bách hại hàng. Hàng trăm cuộc biểu tình tuy nhiên thực chất chỉ là các trại và nhiều người tị nạn hay tị nạn gây thêm gánh nặng tích tụ phần đi.

17. Tình trạng nhân khẩu học.

Một chương trình của Liên Hiệp Quốc là kích thích thuy nhập nhân khẩu tại Việt Nam. Con số này đã lên đến 56,000 người. Mỗi gia đình được lãnh 300 Mỹ kim để nuôi nấng là \$20,000 Mỹ Kim làm việc tái định cư. Thành phần tại Việt Nam sau đó đã có cơ hội xin đi Hoa Kỳ và có một số người đã qua Mỹ.

18. Trẻ em tị nạn.

Trong số hàng trăm ngàn dân tị nạn đã có nhiều trẻ em không có thân nhân. Một thủ tục được bắt đầu để áp dụng và sau này hàng ngàn trẻ em không có thân nhân hay cha mẹ chết trên đường vượt biên đã được định cư tại Hoa Kỳ do các gia đình bỏ trẻ.

19. Các con số thống kê.

Tổng số từ năm 1975 đến 1995 con số thuy nhập nhân Việt Nam đã đến tại Việt Nam là 796,310 người và tị nạn qua đường biển là 42,918 người.

Trong số này đã có 822,977 người định cư tại Hoa Kỳ và 2 quốc gia Úc và Canada, có tổng cộng 137,000 thuy nhập nhân tị nạn.

Có thể nói là có hai người tị nạn tại Hoa Kỳ đã có 1 người nhập gia cảnh trên biên giới đông tại các trại tị nạn.

20. Thuy nhập nhân tại Việt Nam.

Các quốc gia như bé như ngụy tình nhân đạo như Thụy Sĩ, Thụy Điển đã có phái đoàn đến chấp nhận bỏ trẻ cho các gia đình thuy nhập nhân tại Việt Nam, các trẻ em bắt buộc nhập gia cảnh.

Những thành phố bạn biết như, vô số nhà cửa và những công nhân đã vui mừng chào đón bạn khi bạn đi đến những nơi này để đi du lịch và nghỉ ngơi. Những người bạn trên các chuyến đi của bạn.

21. Một số câu chuyện.

Câu chuyện này nói về nhân vật Phi Luật Tân được coi như một số câu chuyện. Trong khi tất cả các trường học ở Đông Nam Á đóng cửa thì chỉ còn lại câu chuyện về các trường học nhân vật Phi Luật Tân. Trải qua các chuyến đi khắp nơi, tình nguyện viên, sau cùng trải qua Palowan của Phi đóng cửa năm 1997.

Hàng ngàn người Việt Nam tại Phi được giáo viên Thiên Chúa nhân đức và thành lập Làng Việt Nam. Hàng triệu Mỹ kim của chúng ta trên thế giới quyên góp để xây dựng cho một quê hương Việt Nam trên đất Phi. Kế hoạch không thành vì nhu cầu sinh kế người Việt Nam phải phân tán khắp nơi trên đất Phi. Dân làng chỉ rất ít.

Hơn một triệu người cùng bàn giao cho tháng 20 qua tháng 21. Sau cùng như sự tranh chấp giữa các mặt luật sự trên các Việt Nam bên Úc tên là Trần Hải, Hoa Kỳ bắt đầu như những phần còn lại vào Mỹ. Sau 18 năm chờ đợi, các gia đình Việt Nam đã tại Mỹ tháng 10 năm 2005.

Bốn năm trước, với một số câu chuyện nhân vật cùng đến Mỹ tại Phi Luật Tân để chào mừng Thanksgiving năm 2005 tại Hoa Kỳ, một trang sự kiện Việt Nam chính thức đóng lại. Chúng ta mong sẽ khép lại một quá khứ đau buồn và cùng nhau nguyện cho một tương lai tốt đẹp hơn cho một thế giới không còn chiến tranh. Chúng ta biết đến bao giờ.

San Jose 2009

Ghi chú: Những con tàu văn hóa.

Tàu T Do ra đi từ Phú Quốc cách 39 ngày, tháng 9-1977, vượt qua vịnh Thái Lan và đến Mã Lai. Địch tiếp rđi đi tiếp với phương tiện rất giỏi hơn đã đến Darwin, Úc Châu tháng 11-1977, vượt trên 6,000 miles. Tàu T Do hiện thuộc và viện bảo tàng hàng hải của Úc.

Tàu Cam Ranh. dài 35 foot cách 35 ngày. Sau 10 ngày vượt biển địch tàu chiến của Hoa Kỳ vượt ngày

15-05-84 ngoài khơi Đông Bắc Cam Ranh 350 miles. tất cả đnh của i M. Tàu Cam Ranh sau khi vượt ngườivietnon đã đđịch phá hủy trên biển Đông.